

Số: 61 /2005/QĐ-UBND

Buôn Ma Thuột, ngày 15 tháng 11 năm 2005

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành qui định chỉ giới đường đỏ, kích thước mặt cắt ngang
quốc lộ 14 qua thành phố Buôn Ma Thuột**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26/11/2003;

Căn cứ Quyết định số 61/2002/QĐ-UB ngày 03/5/2002 của UBND tỉnh Đắk Lắk, về việc ban hành chỉ giới đường đỏ một số tuyến đường giao thông tại thành phố Buôn Ma Thuột;

Xét đề nghị của liên Ngành: Xây dựng - Giao thông Vận tải - UBND thành phố Buôn Ma Thuột tại công văn số 612/CV-LN ngày 01/11/2005,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này bản Qui định chỉ giới đường đỏ, kích thước mặt cắt ngang quốc lộ 14 qua thành phố Buôn Ma Thuột.

Qui định chỉ giới đường đỏ, kích thước mặt cắt ngang quốc lộ 14 qua thành phố Buôn Ma Thuột là cơ sở pháp lý để thực hiện công tác quản lý đô thị theo quy hoạch, bao gồm: Lập, phê duyệt dự án cải tạo, đầu tư xây dựng các công trình; cấp chứng chỉ quy hoạch, thẩm định thiết kế, cấp giấy phép xây dựng, giao đất, cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà, quyền sử dụng đất, xử lý các vi phạm về xây dựng trong đô thị.

Điều 2. Giao cho Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với Sở Giao thông Vận tải, UBND thành phố Buôn Ma Thuột tổ chức hướng dẫn, thực hiện Quyết định này.

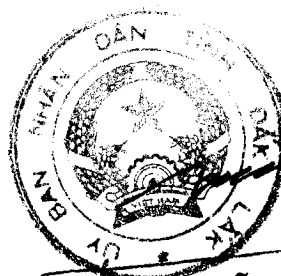
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký. Các qui định chỉ giới đường đỏ, kích thước mặt cắt ngang quốc lộ 14 qua thành phố Buôn Ma Thuột trước đây, trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

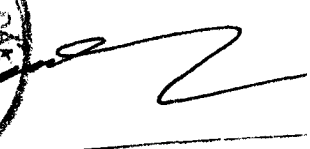
Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Giao thông Vận tải; Chủ tịch UBND thành phố Buôn Ma Thuột và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: 

- Như Điều 3,
 - Vụ Pháp chế - Bộ Xây dựng;
 - Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
 - CT, các PCT UBND tỉnh;
 - Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
 - Các Sở, ban, ngành của tỉnh;
 - Lưu VT- CN (TĐ)
- (QđinhMCatungangQL14BMT)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**




Nguyễn Văn Lạng

QUI ĐỊNH

Kích thước mặt cắt ngang, chỉ giới đường đỏ Quốc lộ 14 qua địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
(Ban hành kèm theo Quyết định số 61 /2005/QĐ-UBND ngày 15 tháng 11 năm 2005 của UBND tỉnh Đắk Lắk)

STT	TÊN ĐƯỜNG	GIỚI HẠN		C.Dài tuyến (m)	CHỈ GIỚI ĐƯỜNG ĐỎ (m)	MẶT CẮT QUY HOẠCH (m)			GHI CHÚ
		Từ ...	Đến ...			Hè phố (Bên trái)	Mặt đường + (Đãi phân cách) + Mặt đường	Hè phố (Bên phải)	
A/ ĐƯỜNG QUỐC LỘ 14 QUA ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT									
I. Phía bắc trung tâm thành phố Buôn Ma Thuột:									
1	Nguyễn Tất Thành	Ngã 6 trung tâm	Bùng bình Km3	2.570,0	44	9	12+(2)+12	9	
2	Nguyễn Chí Thanh	Bùng bình Km3	Giải Phóng	5.100,0	44	9	12+(2)+12	9	
		Giải Phóng	Hết địa bàn P. Tân An	4.040,0	50	12	12+(2)+12	12	
3	Quốc lộ 14 (phía bắc thành phố)	Địa bàn P. Tân An	Hết địa bàn xã Hòa Thuận	5.250,0	50	12	12+(2)+12	12	
II. Phía nam trung tâm thành phố Buôn Ma Thuột:									
4	Lê Duẩn	Ngã 6 trung tâm	Cầu Trắng	1.500,0	30	6	18	6	
		Cầu Trắng	Nguyễn Thị Định	3.888,0	36	6	11+(2)+11	6	
5	Đinh Tiên Hoàng	Nguyễn Tất Thành	Lê Duẩn	1.696,0	30	6	18	6	
6	Nguyễn Thị Định	Lê Duẩn	Hết địa bàn P. Khánh Xuân	4.150,0	44	9	12+(2)+12	9	
7	Quốc lộ 14 (phía nam thành phố)	Địa bàn P. Khánh Xuân	Cầu 14	6.750,0	50	12	12+(2)+12	12	

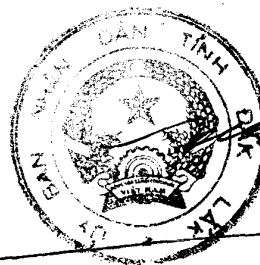
STT	TÊN ĐƯỜNG	GIỚI HẠN		C.Dài tuyến (m)	CHỈ GIỚI ĐƯỜNG ĐỎ (m)	. MẶT CẮT QUY HOẠCH (m)			GHI CHÚ
		Từ ...	Đến ...			Hè phố (Bên trái)	Mặt đường + (Đãi phân cách) + Mặt đường	Hè phố (Bên phải)	
B/ ĐƯỜNG VÀNH ĐAI PHÍA TÂY THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT									
8	Đường vành đai phía tây thành phố Buôn Ma Thuột (đường tránh tuyến Quốc lộ 14 về phía tây thành phố)	Hướng tuyến xác định theo quy hoạch chung xây dựng được duyệt			36	6	11+(2)+11	2	
			Tổng cộng:	34.944					

B/ GIẢI THÍCH TỪ NGŨ

1. Chỉ giới đường đỏ: Là đường ranh giới được xác định trên bản đồ quy hoạch và thực địa, để phân định ranh giới phần đất được xây dựng công trình và phần đất được dành cho đường giao thông hoặc các công trình hạ tầng kỹ thuật, không gian công cộng khác.
2. Mặt cắt ngang quy hoạch: là mặt cắt qui định kích thước ngang lòng đường và vỉa hè, được xác định trên cơ sở qui định kích thước chỉ giới đường đỏ.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

CHỦ TỊCH



NGUYỄN VĂN LẠNG

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 07 /UBND-CN
V/v đính chính Quyết định
số 61 và 62/2005/QĐ-UBND
của UBND tỉnh Đắk Lắk

Buôn Ma Thuột, ngày 04 tháng 04 năm 2006

Kính gửi: Các cơ quan, đơn vị liên quan,

UBND tỉnh Đắk Lắk nhận được công văn số 674/SXD-QLN ngày 06/12/2005 của Sở Xây dựng Đắk Lắk, về việc đề nghị đính chính bản quy định kèm theo Quyết định số 61-62/2005/QĐ-UBND ngày 15/11/2005 của UBND tỉnh Đắk Lắk.

Sau khi xem xét, UBND tỉnh đính chính như sau:

1. Đính chính bản Quy định kích thước mặt cắt ngang, chỉ giới đường đỏ quốc lộ 14 qua địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột (ban hành kèm theo Quyết định số 61/2005/QĐ-UBND ngày 15/11/2005 của UBND tỉnh Đắk Lắk):

Tại số thứ tự 8: Đường vành đai phía tây thành phố Buôn Ma Thuột, mặt cắt quy hoạch hè phố (bên phải) đã ghi nhầm là 2(m); nay đính chính: 6(m).

2. Đính chính bản Quy định kích thước mặt cắt ngang quy hoạch một số tuyến đường giao thông tại thành phố Buôn Ma Thuột (ban hành kèm theo Quyết định số 62/2005/QĐ-UBND ngày 15/11/2005 của UBND tỉnh Đắk Lắk):

(có phụ lục kèm theo)

Nơi nhận:

- Vụ Pháp chế - Bộ Xây dựng;
 - Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư Pháp;
 - CT, các PCT UBND tỉnh;
 - Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
 - Các Sở, ban, ngành của tỉnh;
 - UBND các huyện, thành phố;
 - Lưu VT- CN (T.75)
- (D.chínhQD61,62-2005)

**TL. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**

Võ Minh Sơn

NỘI DUNG ĐÍNH CHÍNH

Phụ lục kèm theo công văn số 07 /UBND-CN ngày 04/01/2006 của UBND tỉnh Đắk Lắk

1/ Theo Quyết định số 62/2005/QĐ-UBND ngày 15/11/2005 của UBND tỉnh Đắk Lắk:

STT	TÊN ĐƯỜNG	GIỚI HẠN		C.Dài tuyến (m)	CHỈ GIỚI ĐƯỜNG ĐỒ (m)	MẶT CẮT QUY HOẠCH (m)			GHI CHÚ
		Từ ...	Đến ...			Hè phố (Bên trái)	Mặt đường + (Đãi phân cách) + Mặt đường	Hè phố (Bên phải)	
B/ ĐƯỜNG CHÍNH KHU VỰC									
3	Đường khối 10 Thắng Lợi cũ (vào buôn Đhar Prông)	Phan Chu Trinh	Buôn Đhar Prông	2.300.0	20	4.75	10.5	4.75	
C/ ĐƯỜNG KHU VỰC									
30	Giải Phóng	Nguyễn Chí Thanh	Lê Duẩn	2,645.0	30	6	18	6	
31	Quang Trung	Phan Chu Trinh	Hẻm 171 Phan Bội Châu	1,114.0	20	4.75	10.5	4.75	
		Hẻm 171 Phan Bội Châu	Mạc Đình Chi	950.0	18	4.5	9	4.5	
49	Lê Thị Hồng Gấm	Nguyễn Tất Thành	Phan Chu Trinh	1,020.0	24	6	12	6	

2/ Nội dung đính chính:

STT	TÊN ĐƯỜNG	GIỚI HẠN		C.Dài tuyến (m)	CHỈ GIỚI ĐƯỜNG ĐỒ (m)	MẶT CẮT QUY HOẠCH (m)			GHI CHÚ
		Từ ...	Đến ...			Hè phố (Bên trái)	Mặt đường + (Đãi phân cách) + Mặt đường	Hè phố (Bên phải)	
B/ ĐƯỜNG CHÍNH KHU VỰC									
3	Đường khối 10 Thắng Lợi cũ (vào buôn Đhar Prông)	Đường bao phía tây	Buôn Đhar Prông	1.005.0	20	4.75	10.5	4.75	

STT	TÊN ĐƯỜNG	GIỚI HẠN		C.Dài tuyến (m)	CHỈ GIỚI ĐƯỜNG ĐỒ (m)	MẶT CÁT QUY HOẠCH (m)			GHI CHÚ
		Từ ...	Đến ...			Hè phố (Bên trái)	Mặt đường + (Đãi phân cách) + Mặt đường	Hè phố (Bên phải)	
C/ ĐƯỜNG KHU VỰC									
30	Giải Phóng	Nguyễn Chí Thanh	Lê Duẩn	10,733.0	30	6	18	6	
31	Quang Trung	Phan Chu Trinh	Hèm 249 Phan Bội Châu	1,114.0	20	4.75	10.5	4.75	Số cũ hèm 171 Phan Bội Châu
		Hèm 249 Phan Bội Châu	Mạc Đình Chi	950.0	18	4.5	9	4.5	
49	Lê Thị Hồng Gấm	Nguyễn Tất Thành	Phan Chu Trinh	1,020.0	24	6	12	6	Theo Quyết định số 1369/QĐ-UBND ngày 02/8/2005 của UBND tỉnh Đắk Lắk
		Phan Chu Trinh	Đường bao phía tây	1,295.0	24	5	14	5	